

Bản án số: 29/2020/ DS-ST

Ngày 14/9/2020

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Viết Sang.

2. Ông Trần Hải Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2020/TLST-DS, ngày 19 tháng 5 năm 2020. Về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 31/08/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1965 do anh Phan Văn Th là đại diện theo ủy quyền (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và bản tự khai tiếp theo anh Phan Văn Th trình bày: Vợ chồng anh và chị H có quan hệ họ hàng, Từ năm 2018 nhiều lần chị H vay anh tiền, tính đến ngày 06/8/2019 chị H vay anh tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), mục đích vay để đảo sổ ngân hàng, thời hạn vay là 10 ngày, lãi xuất thỏa thuận miệng theo lãi xuất ngân hàng. Đến hạn anh đã đòi nhiều lần nhưng chị H khát

lần, không trả. Nay anh yêu cầu chị H, anh S phải có trách nhiệm trả anh số tiền 250.000.000đ yêu cầu trả lãi 0,75%/1 tháng tính từ ngày 06/8/2019 đến khi trả xong nợ.

Tại bản khai của chị Ch do anh Th đại diện theo ủy quyền nhất trí với ý kiến của anh Th, không có gì bổ sung.

Tại bản tự khai của chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và ông Th là quan hệ họ hàng, chị gọi ông Th là chú, gia đình chị trước đây có bán vật tư nông nghiệp, đạm, lân, thuốc trừ sâuDo thiếu vốn bán hàng nhiều lần chị hỏi vay tiền ông Th khi thì trả tiền hàng, khi thì đảo sổ ngân hàng, lúc thì đóng tiền cho con đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Tổng số tiền chị vay của ông Th tính đến ngày 06/8/2019 là 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), Do làm ăn thua lỗ, nợ nần chị chưa có tiền trả cho ông Th, bà Ch, Nay ông Th khởi kiện yêu cầu chị trả số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), và yêu cầu trả lãi theo lãi suất 0,75 %/1 tháng tính từ ngày 6/8/2019 đến khi trả hết nợ, về tiền gốc chị xác định đây là tiền chị vay sử dụng chung trong gia đình, chồng chị là anh S có được biết nên vợ chồng chị có trách nhiệm trả ông Th, bà Ch do điều kiện khó khăn chị xin trả dần. Còn tiền lãi do chị khó khăn chị xin không trả lãi.

Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh S chồng chị H không có mặt, Chị H cho biết anh S đi làm ở Bắc Ninh không về, chị đã gọi điện thông báo cho anh S biết việc ông Th, bà Ch kiện đòi tiền nhưng anh S kêu bận không về giải quyết, Qua xác minh bà Nguyễn Thị C là mẹ đẻ anh S cho biết hiện tại anh S đi làm thợ xây công trình ở Bắc Ninh, nay đây mai đó bà không biết địa chỉ, việc anh Th kiện đòi tiền chị H, anh S thì anh S con bà có được biết vì bà có nghe anh S phàn nàn về việc chị H nợ tiền anh Th bị anh Th kiện đòi, còn việc chị H, anh S vay mượn tiền nong của anh Th như thế nào thì bà không được biết.

+ **Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:** Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn, người liên quan đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đối với bị đơn chị H, anh Th chưa chấp hành đúng các quy định không đến tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không đến phiên tòa xét xử.

+ **Về hướng giải quyết:** Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch buộc anh Hoàng Văn S và chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm phải trả cho anh Phan Văn Th và chị Nguyễn Thị Ch số tiền gốc là 250.000.000 đồng; lãi suất 0,75%/1 tháng, tiền lãi tính từ ngày 06/8/2019 đến ngày 14/9/2020 là 24.875.000đ Tổng cộng cả gốc và lãi là 274.875.000đ.

- Yêu cầu của anh Th được chấp nhận nên anh Th không phải chịu tiền án phí.

- Chị H, anh S thuộc đối tượng hộ cận nghèo được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Th khởi kiện đòi tiền chị H xác định quan hệ tranh chấp “hợp đồng vay tài sản”, chị H, anh S có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay ở xã Đ huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Quá trình thụ lý, giải quyết anh S vắng mặt không có lý do Tòa án đã tiến hành giao các văn bản cho chị H và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh S không đến tham gia phiên họp công khai chứng cứ, không đến tham gia phiên tòa xét xử lần thứ nhất mở ngày 31/8/2020, lần thứ 2 mở ngày 14/9/2020. Chị H được giao các quyết định xét xử nhưng không đến tham gia phiên tòa. HĐXX Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227, của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt chị H, anh S.

[2] Về nội dung: Do có mối quan hệ họ hàng từ năm 2018 nhiều lần anh Th cho chị H vay tiền, mục đích vay để đảo sổ ngân hàng, khi thì nói vay để trả tiền bán hàng đạm, lân, thuốc sâu, khi thì nói đóng tiền học cho con đi xuất khẩu lao động ở Nhật Bản. Tính đến ngày 6/8/2019 chị H chốt các lần vay của anh tổng số tiền 250.000.000đ, chị H viết giấy hẹn anh 10 ngày sau sẽ trả, giấy các lần vay trước anh Th xác định khi chị H viết giấy vay ngày 06/8/2019 anh và chị H đã đốt, hủy hết các giấy vay trước nên nay không còn nữa. Đến hẹn anh có đến đòi nhưng vợ chồng chị H khất lần không trả. Nay anh yêu cầu vợ chồng chị H trả anh số tiền vay 250.000.000đ và trả lãi theo lãi suất 0,75%/1 tháng tính từ ngày 6/8/2020 đến nay.

Phía chị H mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng chị H đã có bản khai tại Tòa án chị H thừa nhận nhiều lần vay tiền của anh Th, chị Ch để trả tiền hàng đạm, lân, thuốc sâu, vay đảo sổ ngân hàng, nộp tiền cho con đi xuất khẩu lao động tại Nhật bản, trả tiền công thợ làm nhà. Đến ngày 6/8/2019 chị H đã giấy vay của anh Th chị Ch tổng số tiền là 250.000.000đ là đúng, việc chị vay tiền của anh Th, chị Ch sử dụng chung trong gia đình nên chị xác định là nợ chung của vợ chồng. Nay do điều kiện khó khăn nên chị chưa có trả anh Th, chị xin trả dần, tiền lãi chị xin anh Th chị Ch.

Phía anh S mặc dù đã được chị H thông báo việc khởi kiện, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng anh S không đến làm việc và cũng không có ý kiến phản đối việc đòi tiền của anh Th và cũng không cung cấp bất cứ chứng cứ gì chứng minh việc không vay mượn hoặc đã trả tiền cho anh Th, chị H. H nữa qua xác minh bà C là mẹ anh S cung cấp vợ chồng anh S vẫn chung sống hòa

thuận, kinh tế phát triển chung. Nay chị H thừa nhận chưa trả anh Th nên yêu cầu khởi kiện của anh Th là có căn cứ chấp nhận. Xác định đây là khoản vay sử dụng mục đích chung trong gia đình Cần buộc chị H, anh S có trách nhiệm trả chị Ch, anh Th số tiền gốc là 250.000.000đ; Về tiền lãi anh Th, chị Ch yêu cầu trả lãi theo lãi xuất 0,75%/1 tháng tính từ ngày 06/8/2019. Xét thấy mức lãi xuất này phù hợp, không vượt quá quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về lãi suất chậm trả ở giai đoạn thi hành án: Chị H, anh S phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Do yêu cầu của anh Th, chị Ch được chấp nhận nên không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị H, anh S thuộc đối tượng hộ cận nghèo được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật: Áp dụng Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điểm b, khoản 2, điều 227; Điều 271; Điều 273; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 30 luật hôn nhân gia đình, Điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về nội dung: Xử buộc Chị Nguyễn Thị H anh Hoàng Văn S phải có trách nhiệm trả cho anh Phan Văn Th, chị Nguyễn Thị Ch số tiền còn nợ là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc. Về tiền lãi tính đến ngày 14/9/2020 là 24.875.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 274.875.000đ (hai trăm bảy mươi tư triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

3. Về lãi suất chậm trả ở giai đoạn thi hành án:

Kể từ ngày người được thi hành án có đ yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về tiền án phí.

- Về tiền án phí: Hoàn trả anh Phan Văn Th số tiền 6.625.000đ (Sáu triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002315, ngày 19/5/2020 do chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế đã thu.

- Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị H, anh S

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho đưg sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Bản án đã được thông qua tại phòng nghị án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- THA huyện Yên Thế;
- Các đưg sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh